TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **36**/2023/QĐST-DS	*Phú Riềng, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023 về việc "*Tranh chấp về Hụi"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện Ph, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện Ph, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể, như sau:

2.1 Về số tiền nợ Hụi và nghĩa vụ trả:

Nguyên đơn bà Phan Thị T và bị đơn bà Nguyễn Thị L thống nhất: Bà Nguyễn Thị L còn nợ bà Phan Thị T số tiền nợ hụi chưa trả là 39.600.000 đồng (Ba mươi chín triệu, sáu trăm nghìn đồng). Các bên thống nhất không yêu cầu tính lãi suất.

Bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ trả cho bà Phan Thị T số tiền nợ hụi là 39.600.000 đồng (Ba mươi chín triệu, sáu trăm nghìn đồng).

2.2 Về thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả tiền nợ hụi: Theo quy định pháp luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền phải thi hành theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 990.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm chín mươi nghìn đồng). Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng hoàn lại cho nguyên đơn bà Phan Thị T số tiền tạm ứng án phí 1.625.000 đồng (*Một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0016062 ngày 13/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND,VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Hùng Dũng